

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH****Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Vụ Thi đua, Khen thưởng****BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Thi đua, Khen thưởng là tổ chức thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng các đề án, văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch; tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện sau khi được ban hành.

2. Là Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; giúp Bộ trưởng trình các cấp có thẩm quyền khen, tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nhà nước cho tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật; trình Bộ trưởng quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các giải thưởng khác của Bộ cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Bộ theo quy định của pháp luật.

3. Giúp Bộ trưởng tổ chức hoạt động xét tặng và trinh các cấp có thẩm quyền tặng thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật, danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”, “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của pháp luật; giúp Bộ trưởng tổ chức hoạt động xét tặng các giải thưởng và danh hiệu vinh dự nhà nước khác thuộc phạm vi quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

4. Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt các kế hoạch, nội dung thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề; tổ chức phát động và triển khai thực hiện các phong trào thi đua sau khi được phê duyệt.

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của các Khối Thi đua, Cụm Thi đua ngành văn hóa, thể thao và du lịch, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức sơ kết, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; đề xuất các giải pháp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; thẩm định, đề xuất các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

7. Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách, giải pháp, các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng của các đơn vị trong ngành; thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về thi đua, khen thưởng theo quy định; rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng của ngành.

8. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng trong ngành; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng.

9. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

10. Phối hợp thực hiện hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

11. Xây dựng và quản lý việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức, phối hợp tổ chức trao tặng các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật; quản lý, tổ chức cấp phát hiện vật khen thưởng; tiến hành các thủ tục cấp, đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, thất lạc; xác nhận các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

13. Triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong quản lý nhà nước về thi đấu, khen thưởng; lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu, tư liệu liên quan đến công tác thi đấu, khen thưởng của Bộ; xây dựng, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về thi đấu, khen thưởng của ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

14. Thực hiện công tác cải cách hành chính trong Vụ; quản lý công chức, thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức trong Vụ; quản lý tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

#### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng;
2. Công chức chuyên môn nghiệp vụ.

Vụ trưởng Vụ Thi đấu, Khen thưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Vụ; có trách nhiệm sắp xếp, bố trí công chức theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Vụ.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3880/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Thi đấu, Khen Thưởng.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đấu, Khen thưởng, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

##### **Nơi nhận:**

- Nhữ Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Bộ Nội vụ (Ban Thi đấu - Khen thưởng TW);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, TCCB, VP, Hồ sơ nội vụ, 200.



Nguyễn Ngọc Thiện